

Số: 58/2022/QĐST-DS

Long Hồ, ngày 18 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2023. Về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **345/2022/TLST - DS** ngày **02** tháng **12** năm **2022**.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Ái V**, sinh năm 1969

Địa chỉ: KP1, phường T, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị Ái V là ông Phạm Văn V, sinh năm 1976. Địa chỉ: Trường Sa, phường 17, quận B, thành phố H.

Người đại diện theo uỷ quyền của anh Phạm Văn V là chị Phạm Thị Đan P, sinh năm 1998. Địa chỉ: Tổ 9, ấp C, xã T, huyện T, tỉnh V theo giấy uỷ quyền ngày 01/12/2022.

- *Bị đơn:* Ông **Hồ Văn P**, sinh năm 1948

- Bà **Phạm Thị M**, sinh năm 1960

Cùng địa chỉ: ấp P, xã Đ, huyện L, tỉnh V.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Hồ Văn P là bà Phạm Thị M theo giấy uỷ quyền ngày 06/01/2023.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho ông Hồ Văn P có bà Nguyễn Thị T là trợ giúp viên pháp lý Nhà nước, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh **Hồ Ngọc A**, sinh 1985.

Địa chỉ: ấp P, xã Đ, huyện L, tỉnh V.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hồ Văn P có bà Phạm Thị M là đại diện hợp pháp, bà Phạm Thị M và anh Hồ Ngọc A đồng ý cùng có trách nhiệm liên đới trả số tiền vay vốn và lãi tổng

cộng 278.000.000đ (hai trăm bảy mươi tám triệu đồng) cho bà Nguyễn Thị Ái V có chị Phạm Thị Đan Plà đại diện hợp pháp.

Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số hiệu M810993, vào sổ số 24888 thuộc thửa 151, tờ bản đồ số 6, diện tích 374m², loại đất vườn được UBND huyện Long Hồ cấp ngày 24/9/1999 do hộ ông Hồ Văn P đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, phía bà Nguyễn Thị Ái V đồng ý trả lại cho ông Hồ Văn P và bà Phạm Thị M. Anh Hồ Ngọc Á và bà Phạm Thị M đồng ý không thực hiện việc chuyển dịch quyền sở hữu và quyền sử dụng phần đất này cho người khác trong thời gian thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho phía nguyên đơn.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận là bà Nguyễn Thị Ái V nộp 50% án phí dân sự sơ thẩm số tiền 3.475.000đ (Ba triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), bà Vân đã nộp tạm ứng án phí số tiền 9.030.000đ (Chín triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) theo lai thu số 0004540 ngày 02/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, nên được khấu trừ qua. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Ái Vân số tiền 5.555.000đ (Năm triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng)

Anh Hồ Ngọc Á và bà Phạm Thị M tự nguyện nộp 50% án phí dân sự sơ thẩm số tiền 3.475.000đ (Ba triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Do ông Hồ Văn P và bà Phạm Thị M là người cao tuổi nên được miễn án phí. Anh Hồ Ngọc Á phải nộp 1/3 tương đương số tiền là 1.158.000đ (một triệu một trăm năm mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS LH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Trí Trường